

**DANH SÁCH SINH VIÊN BIÊN CHẾ LỚP 141A0701**

Ngành: Quản trị dịch vụ Du lịch & Lữ hành

Hệ : Đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 517 /QĐ-ĐHVH ngày 05 tháng 11 năm 2014)

| STT | MSSV       | HỌ & TÊN          |       | NGÀY SINH  | NƠI SINH          | GHI CHÚ |
|-----|------------|-------------------|-------|------------|-------------------|---------|
| 1   | 141A070001 | Huỳnh Đức         | Dũng  | 14/05/1995 | TP. HCM           |         |
| 2   | 141A070002 | Lý Ngọc Mai       | Thanh | 17/11/1996 | Đồng Nai          |         |
| 3   | 141A070003 | Nguyễn Thị Kim    | Tuyết | 10/01/1995 | Vĩnh Phúc         |         |
| 4   | 141A070004 | Phan Tân          | Cường | 21/11/1996 | Bình Dương        |         |
| 5   | 141A070005 | Phan Việt         | Hải   | 03/03/1996 | TP. HCM           |         |
| 6   | 141A070006 | Trần Lộc          | Thiện | 05/05/1994 | Đồng Nai          |         |
| 7   | 141A070007 | Đặng Thị Thanh    | Hằng  | 12/07/1996 | Bến Tre           |         |
| 8   | 141A070008 | Lê Hoàng          | Quân  | 29/11/1996 | Đồng Nai          |         |
| 9   | 141A070009 | Lê Khánh          | Phụng | 27/07/1996 | TP. HCM           |         |
| 10  | 141A070011 | Nguyễn Minh       | Trí   | 02/01/1996 | TP. HCM           |         |
| 11  | 141A070012 | Lê Thị Ngọc       | Tuyền | 15/10/1996 | Tây Ninh          |         |
| 12  | 141A070013 | Nguyễn Thị        | Trinh | 18/04/1996 | Cà Mau            |         |
| 13  | 141A070014 | Lê Thị Huỳnh      | Như   | 30/03/1996 | Sóc Trăng         |         |
| 14  | 141A070015 | Nguyễn Thị Như    | Ngọc  | 06/12/1996 | Đồng Tháp         |         |
| 15  | 141A070016 | Lê Thị Kim        | Tuyền | 11/03/1996 | Đồng Tháp         |         |
| 16  | 141A070017 | Nguyễn Thanh Bích | Tuyền | 14/03/1996 | Tiền Giang        |         |
| 17  | 141A070018 | Huỳnh Phương Kỳ   | Viên  | 25/06/1996 | Quảng Ngãi        |         |
| 18  | 141A070019 | Bùi Đặng Thảo     | Vy    | 06/06/1996 | TP. HCM           |         |
| 19  | 141A070020 | Trần Gia          | Thụy  | 27/01/1996 | TP. HCM           |         |
| 20  | 141A070021 | Hồ Khang          | Duy   | 27/03/1996 | TP. HCM           |         |
| 21  | 141A070022 | Vũ Ngọc           | Tân   | 05/11/1994 | TP. HCM           |         |
| 22  | 141A070023 | Nguyễn Chí        | Cường | 19/09/1994 | Đồng Tháp         |         |
| 23  | 141A070024 | Nguyễn Phạm Huỳnh | Như   | 27/12/1996 | Tiền Giang        |         |
| 24  | 141A070025 | Lê Thị Thu        | Hằng  | 18/08/1994 | Thanh Hóa         |         |
| 25  | 141A070026 | Huỳnh Huy         | Nhật  | 10/09/1996 | Tiền Giang        |         |
| 26  | 141A070027 | Trang Kim         | Trúc  | 14/06/1995 | Kiên Giang        |         |
| 27  | 141A070029 | Trần Thị          | Ly    | 04/11/1996 | Nam Định          |         |
| 28  | 141A070030 | Nguyễn Trung      | Hòa   | 05/04/1996 | TP. HCM           |         |
| 29  | 141A070031 | Đoàn Nguyễn Nhật  | Vy    | 28/10/1996 | TP. HCM           |         |
| 30  | 141A070032 | Nguyễn Thị Thuý   | Dương | 24/08/1996 | Đồng Tháp         |         |
| 31  | 141A070033 | Nguyễn Đình Phong | Phú   | 16/08/1996 | Bến Tre           |         |
| 32  | 141A070034 | Nguyễn Thị Mỹ     | Hằng  | 28/02/1995 | Đồng Tháp         |         |
| 33  | 141A070035 | Sử Ngọc           | Ánh   | 22/04/1996 | Kiên Giang        |         |
| 34  | 141A070037 | Mai Thế           | Đông  | 30/10/1996 | Bình Thuận        |         |
| 35  | 141A070038 | Trần Ngọc Khánh   | Linh  | 15/11/1996 | TP. HCM           |         |
| 36  | 141A070039 | Trần Hoàng        | Anh   | 06/11/1996 | TP. HCM           |         |
| 37  | 141A070040 | Tổng Hạ           | Ly    | 07/01/1996 | Đồng Nai          |         |
| 38  | 141A070041 | Hồ Ngọc           | Trâm  | 05/05/1995 | Bạc Liêu          |         |
| 39  | 141A070042 | Nguyễn Minh       | Trí   | 03/11/1996 | TP. HCM           |         |
| 40  | 141A070043 | Nguyễn Trọng      | Thành | 18/07/1996 | TP. HCM           |         |
| 41  | 141A070044 | Nguyễn Thế        | Anh   | 24/12/1995 | Kiên Giang        |         |
| 42  | 141A070046 | Nguyễn Phương     | Trinh | 21/12/1995 | TP. HCM           |         |
| 43  | 141A070047 | Nguyễn Hoài       | Phúc  | 17/01/1996 | TP. HCM           |         |
| 44  | 141A070048 | Vũ Thanh          | Hậu   | 06/08/1996 | Bà Rịa - Vũng Tàu |         |



| STT | MSSV       | HỌ & TÊN         |        | NGÀY SINH  | NƠI SINH   | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------|--------|------------|------------|---------|
| 45  | 141A070049 | Nguyễn Tấn       | Phát   | 02/01/1996 | TP. HCM    |         |
| 46  | 141A070050 | Nguyễn Đỗ Ngọc   | Mai    | 10/05/1996 | Quảng Ninh |         |
| 47  | 141A070051 | Phạm Thành       | Tâm    | 20/10/1993 | TP. HCM    |         |
| 48  | 141A070053 | Hồ Lưu           | Phúc   | 24/11/1996 | Tiền Giang |         |
| 49  | 141A070054 | Bùi Thị          | Vân    | 05/09/1996 | Bình Thuận |         |
| 50  | 141A070055 | Đông Ngọc Thanh  | Phương | 18/11/1996 | Đồng Nai   |         |
| 51  | 141A070056 | Nguyễn Hùng      | Anh    | 03/08/1996 | TP. HCM    |         |
| 52  | 141A070057 | Nguyễn Tường     | Vy     | 10/08/1996 | Tiền Giang |         |
| 53  | 141A070058 | Phạm Hoàng       | Vũ     | 28/05/1996 | Sông Bé    |         |
| 54  | 141A070059 | Lâm Vũ           | Bình   | 06/09/1996 | Kiên Giang |         |
| 55  | 141A070060 | Lưu Thị Hoàng    | Oanh   | 03/11/1996 | Đồng Tháp  |         |
| 56  | 141A070061 | Phan Võ Minh     | Nhật   | 17/10/1996 | Hậu Giang  |         |
| 57  | 141A070062 | Võ Thị Thùy      | Trang  | 19/06/1996 | Kiên Giang |         |
| 58  | 141A070063 | Trần Đạt         | Trung  | 23/06/1996 | Kiên Giang |         |
| 59  | 141A070065 | Lê Thị Bích      | Thảo   | 17/02/1995 | Kiên Giang |         |
| 60  | 141A070066 | Nguyễn Long      | Hiếu   | 06/07/1996 | TP. HCM    |         |
| 61  | 141A070067 | Võ Thúy          | Phương | 20/06/1996 | Bình Thuận |         |
| 62  | 141A070068 | Nguyễn Thạch     | Thảo   | 21/08/1996 | TP. HCM    |         |
| 63  | 141A070069 | Trần Tuấn        | Đạt    | 02/09/1996 | TP. HCM    |         |
| 64  | 141A070070 | Nguyễn Ngọc Như  | Ý      | 05/04/1994 | Tiền Giang |         |
| 65  | 141A070071 | Nguyễn Vũ Trường | Thịnh  | 02/07/1995 | TP. HCM    |         |
| 66  | 131A070007 | Võ Minh          | Hùng   | 31/05/1994 | TP. HCM    |         |



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. TRẦN VĂN THIÊN

**DANH SÁCH SINH VIÊN BIÊN CHẾ LỚP 141A0702**

Ngành: Quản trị dịch vụ Du lịch & Lữ hành

Hệ : Đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 517 /QĐ-ĐHVH ngày 05 tháng 11 năm 2014)

| STT | MSSV       | HỌ & TÊN                | NGÀY SINH  | NƠI SINH   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-------------------------|------------|------------|---------|
| 1   | 141A070072 | Nguyễn Lê Toàn Bích     | 23/04/1995 | Khánh Hòa  |         |
| 2   | 141A070073 | Dương Huỳnh Anh         | 20/10/1996 | TP. HCM    |         |
| 3   | 141A070074 | Võ Anh Khoa             | 04/01/1996 | TP. HCM    |         |
| 4   | 141A070075 | Hà Nhật Khang           | 24/09/1996 | TP. HCM    |         |
| 5   | 141A070076 | Nguyễn Bảo Đăng Khoa    | 22/01/1996 | TP. HCM    |         |
| 6   | 141A070077 | Nguyễn Thị Diễm Chinh   | 23/07/1996 | Vũng Tàu   |         |
| 7   | 141A070079 | Vũ Đình Tú My           | 18/08/1996 | TP. HCM    |         |
| 8   | 141A070080 | Phạm Tuyết Nhung        | 09/10/1994 | Kiên Giang |         |
| 9   | 141A070081 | Phạm Hoài Tường         | 28/02/1996 | Bình Thuận |         |
| 10  | 141A070082 | Hồ Thành Cát            | 20/09/1996 | An Giang   |         |
| 11  | 141A070083 | Đinh Thị Phương Dung    | 12/01/1996 | Long An    |         |
| 12  | 141A070084 | Nguyễn Thị Hồng Liễu    | 16/04/1996 | Kiên Giang |         |
| 13  | 141A070085 | Lê Thành Long           | 12/12/1996 | Bình Định  |         |
| 14  | 141A070087 | Nguyễn Thị Thanh Uyên   | 25/06/1996 | Đồng Tháp  |         |
| 15  | 141A070088 | Trần Thụy Mai Hương     | 24/06/1995 | Bình Dương |         |
| 16  | 141A070089 | Trần Quốc Kha           | 21/12/1996 | Tiền Giang |         |
| 17  | 141A070090 | Trần Gia Hân            | 21/02/1996 |            |         |
| 18  | 141A070091 | Trần Phan Nhân          | 18/10/1996 | Gia Lai    |         |
| 19  | 141A070092 | Vũ Nguyễn Tuyết Phương  | 13/04/1996 | TP. HCM    |         |
| 20  | 141A070093 | Võ Thị Xuân Nương       | 09/02/1996 | TP. HCM    |         |
| 21  | 141A070094 | Nguyễn Khánh Duy        | 01/01/1996 | Cần Thơ    |         |
| 22  | 141A070095 | Nguyễn Hoàng Đăng       | 12/02/1996 | Vĩnh Long  |         |
| 23  | 141A070096 | Nguyễn Thị Tường Vy     | 17/05/1995 | Bến Tre    |         |
| 24  | 141A070097 | Nguyễn Thy Lan Anh      | 25/10/1995 | Tiền Giang |         |
| 25  | 141A070098 | Nguyễn Thị Thu Sương    | 24/04/1995 | Quảng Ngãi |         |
| 26  | 141A070099 | Phạm Đình Hiền          | 16/08/1996 | Đồng Nai   |         |
| 27  | 141A070100 | Nguyễn Ngọc Nhi         | 13/09/1996 | Bạc Liêu   |         |
| 28  | 141A070102 | Trần Thị Hồng Nhung     | 19/01/1996 | TP. HCM    |         |
| 29  | 141A070103 | Nguyễn Thị Kim Ngân     | 11/06/1995 | Tây Ninh   |         |
| 30  | 141A070104 | Huỳnh Minh Thanh        | 03/04/1996 | Cà Mau     |         |
| 31  | 141A070105 | Tô Thị Thùy Linh        | 16/02/1996 | Tiền Giang |         |
| 32  | 141A070106 | Nguyễn Minh Thi         | 06/09/1995 | Bến Tre    |         |
| 33  | 141A070107 | Huỳnh Nhật Thuyền       | 20/07/1996 | Bình Dương |         |
| 34  | 141A070108 | Nguyễn Trần Hoàng Oanh  | 29/09/1995 | Trà Vinh   |         |
| 35  | 141A070109 | Nguyễn Đặng Kỳ Nguyên   | 06/06/1995 | Đà Nẵng    |         |
| 36  | 141A070110 | Hà Phương Thảo          | 02/02/1996 | Tiền Giang |         |
| 37  | 141A070112 | Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên | 01/04/1996 | TP. HCM    |         |
| 38  | 141A070113 | Đoàn Thị Phụng          | 19/03/1996 | Vũng Tàu   |         |
| 39  | 141A070114 | Lê Thị Thu Thủy         | 01/09/1996 | Bến Tre    |         |
| 40  | 141A070115 | Lê Kỳ Duyên             | 19/09/1996 | Kiên Giang |         |
| 41  | 141A070116 | Phan Kiến Toàn          | 27/11/1993 | TP. HCM    |         |
| 42  | 141A070117 | Nguyễn Thị Tường Vi     | 02/02/1996 | Đắk Lắk    |         |
| 43  | 141A070118 | Nguyễn Thị Dung         | 18/08/1995 | Bắc Ninh   |         |
| 44  | 141A070119 | Võ Thị Thùy Trang       | 24/06/1996 | Đồng Tháp  |         |



| STT | MSSV       | HỌ & TÊN              | NGÀY SINH  | NƠI SINH   | GHI CHÚ |
|-----|------------|-----------------------|------------|------------|---------|
| 45  | 141A070120 | Nguyễn Thị Hoàng Yến  | 16/04/1996 | Bến Tre    |         |
| 46  | 141A070121 | Nguyễn Thị Thảo       | 08/12/1996 | Thái Bình  |         |
| 47  | 141A070122 | Nguyễn Ngọc Thy       | 06/06/1996 | Cà Mau     |         |
| 48  | 141A070123 | Bùi Như Huyền         | 23/10/1996 | Gia Lai    |         |
| 49  | 141A070124 | Lê Nguyễn Kiều Tiên   | 20/09/1996 | Đồng Tháp  |         |
| 50  | 141A070125 | Phạm Thị Ngân         | 30/09/1995 | Quảng Nam  |         |
| 51  | 141A070126 | Lê Hữu Lực            | 10/01/1994 | Tiền Giang |         |
| 52  | 141A070127 | Vũ Như Quỳnh          | 30/02/1996 | Đắk Lắk    |         |
| 53  | 141A070128 | Mai Đình Điềm         | 21/10/1994 | Ninh Bình  |         |
| 54  | 141A070130 | Trần Tú Quyên         | 02/05/1996 | Kiên Giang |         |
| 55  | 141A070131 | Nguyễn Thị Ánh Phương | 04/10/1996 | Bình Định  |         |
| 56  | 141A070132 | Thái Việt Hưng        | 05/04/1996 | Nghệ An    |         |
| 57  | 141A070133 | Nguyễn Hà Phương      | 28/09/1994 | TP. HCM    |         |
| 58  | 141A070134 | Nguyễn Thị bảo Trâm   | 07/11/1996 | An Giang   |         |
| 59  | 141A070135 | Phạm Đại Nhân         | 10/11/1995 | TP. HCM    |         |
| 60  | 141A070136 | Vương Phạm Tinh Tú    | 24/10/1996 | Kiên Giang |         |
| 61  | 141A070138 | Trần Tuấn Anh         | 13/07/1995 | Hà Tĩnh    |         |
| 62  | 141A070139 | Huỳnh Khánh Vũ        | 07/11/1996 | Quảng Nam  |         |
| 63  | 141A070140 | Nguyễn Trịnh Duy Tân  | 30/10/1992 |            |         |
| 64  | 141A070141 | Cô Bích Như           | 03/11/1996 | TP. HCM    |         |
| 65  | 141A070142 | Trương Kim Thanh      | 05/08/1996 | An Giang   |         |
| 66  | 141A070143 | Võ Thị Viện           | 06/07/1996 |            |         |



HIỆU TRƯỞNG *mls*  
 PGS.TS. TRẦN VĂN THIÊN

**DANH SÁCH SINH VIÊN BIÊN CHẾ LỚP 141A0801**

Ngành: Quản trị Khách sạn

Hệ : Đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 517 /QĐ-ĐHVH ngày 05 tháng 11 năm 2014)

| STT | MSSV       | HỌ & TÊN          |        | NGÀY SINH  | NƠI SINH          | GHI CHÚ |
|-----|------------|-------------------|--------|------------|-------------------|---------|
| 1   | 141A080001 | Dương Thị Minh    | Chính  | 11/09/1996 |                   |         |
| 2   | 141A080002 | Đỗ Thanh          | Ngân   | 20/01/1996 | TP. HCM           |         |
| 3   | 141A080003 | Nguyễn Thị Diễm   | Vy     | 09/09/1996 | Bến Tre           |         |
| 4   | 141A080004 | Lê Thị            | Hương  | 14/05/1996 | Bình Phước        |         |
| 5   | 141A080005 | Phan Thị Cẩm      | Tú     | 28/08/1996 | Quảng Trị         |         |
| 6   | 141A080006 | Lê Ngọc Yến       | Nhi    | 15/12/1995 | Bạc Liêu          |         |
| 7   | 141A080007 | Nguyễn Xuân       | Thảo   | 02/06/1996 | TP. HCM           |         |
| 8   | 141A080008 | Nguyễn Trần Khánh | Duy    | 02/12/1996 | TP. HCM           |         |
| 9   | 141A080009 | Hồ Thị Yến        | Nhi    | 27/07/1996 | Hồng Kông         |         |
| 10  | 141A080010 | Châu Trần Gia     | Cát    | 14/04/1996 | TP. HCM           |         |
| 11  | 141A080011 | Phạm Gia          | Vỹ     | 17/07/1996 | TP. HCM           |         |
| 12  | 141A080012 | Võ Thị Kiều       | Thanh  | 01/04/1996 | Quảng Ngãi        |         |
| 13  | 141A080013 | Nguyễn Tân        | Lợi    | 27/07/1995 | Long An           |         |
| 14  | 141A080014 | Nguyễn Thị Anh    | Thư    | 28/11/1995 | Bến Tre           |         |
| 15  | 141A080015 | Tiêu Thị Bích     | Trâm   | 24/10/1996 | Trà Vinh          |         |
| 16  | 141A080016 | Trịnh Quang       | Huy    | 29/11/1996 | TP. HCM           |         |
| 17  | 141A080017 | Nguyễn Thụy Bảo   | Trâm   | 13/03/1996 | TP. HCM           |         |
| 18  | 141A080018 | Nguyễn Mai Anh    | Tuấn   | 10/02/1996 | TP. HCM           |         |
| 19  | 141A080019 | Hồ Văn            | Mĩ     | 15/10/1996 | TP. HCM           |         |
| 20  | 141A080020 | Nguyễn Lê Mỹ      | Duyên  | 17/10/1995 | TP. HCM           |         |
| 21  | 141A080021 | Hoàng Ân          | Nhi    | 23/09/1996 | Khánh Hòa         |         |
| 22  | 141A080022 | Nguyễn Nhật Thảo  | Ngân   | 31/10/1996 | Tiền Giang        |         |
| 23  | 141A080023 | Ngô Thị Huyền     | Linh   | 01/07/1994 | Bình Dương        |         |
| 24  | 141A080024 | Lê Thôi Tự        | Thắng  | 28/05/1995 | TP. HCM           |         |
| 25  | 141A080025 | Đỗ Thị Minh       | Quyên  | 13/02/1996 | TP. HCM           |         |
| 26  | 141A080026 | Lê Nguyễn Kim     | Quyên  | 06/01/1996 |                   |         |
| 27  | 141A080027 | Nguyễn Minh       | Châu   | 20/07/1996 | TP. HCM           |         |
| 28  | 141A080028 | Tất Kim           | Diệu   | 31/03/1996 | TP. HCM           |         |
| 29  | 141A080029 | Trần Văn Chí      | Thanh  | 15/05/1996 | Đồng Tháp         |         |
| 30  | 141A080030 | Nguyễn Văn        | Tâm    | 07/04/1996 | Bà Rịa - Vũng Tàu |         |
| 31  | 141A080031 | Nguyễn Lê Mai     | Phương | 12/07/1995 | Khánh Hòa         |         |
| 32  | 141A080032 | Lương Thị Kiều    | Oanh   | 17/06/1996 | Quảng Ngãi        |         |
| 33  | 141A080033 | Lục Duy           | Oanh   | 05/07/1996 | TP. HCM           |         |
| 34  | 141A080034 | Phạm Phúc         | Tài    | 02/06/1996 | TP. HCM           |         |
| 35  | 141A080035 | Nguyễn Văn        | Kha    | 21/02/1996 | Đồng Tháp         |         |
| 36  | 141A080036 | Bùi Lệ            | Duân   | 03/03/1996 | Quảng Ngãi        |         |
| 37  | 141A080037 | Trần Ngọc Thanh   | Thảo   | 13/07/1995 | TP. HCM           |         |
| 38  | 141A080038 | Ngô Văn           | Bôn    | 01/06/1996 | Phú Yên           |         |
| 39  | 141A080039 | Nguyễn Duy        | Thái   | 01/09/1996 | Tiền Giang        |         |
| 40  | 141A080040 | Lê Minh           | Tiến   | 29/09/1996 | Long An           |         |
| 41  | 141A080041 | Trần Thị Hồng     | Hạnh   | 16/02/1996 | TP. HCM           |         |
| 42  | 141A080042 | Phùng Huệ         | Như    | 26/06/1996 | TP. HCM           |         |
| 43  | 141A080043 | Hồ Hồng           | Chiến  | 26/06/1996 | Quảng Bình        |         |
| 44  | 141A080044 | Đinh Thị          | Huê    | 15/06/1995 | Thái Bình         |         |



| STT | MSSV       | HỌ & TÊN          |       | NGÀY SINH  | NƠI SINH          | GHI CHÚ |
|-----|------------|-------------------|-------|------------|-------------------|---------|
| 45  | 141A080045 | Nguyễn Thành      | Công  | 08/12/1996 | An Giang          |         |
| 46  | 141A080046 | Lý Bội            | San   | 25/12/1996 | TP. HCM           |         |
| 47  | 141A080047 | Nguyễn Vũ Văn     | Nhân  | 01/01/1996 | Bà Rịa - Vũng Tàu |         |
| 48  | 141A080048 | Nguyễn Thành      | Trung | 05/06/1996 | TP. HCM           |         |
| 49  | 141A080049 | Nguyễn Anh        | Thư   | 21/09/1996 | An Giang          |         |
| 50  | 141A080050 | Huỳnh Kim         | Ngân  | 05/08/1996 | TP. HCM           |         |
| 51  | 141A080051 | Dương Ngọc        | Mai   | 13/01/1996 | Cà Mau            |         |
| 52  | 141A080052 | Phạm Ngọc         | Quỳnh | 26/02/1993 | TP. HCM           |         |
| 53  | 141A080053 | Nguyễn Cát        | Phú   | 27/04/1996 | TP. HCM           |         |
| 54  | 141A080054 | Cao Thị Thanh     | Thùy  | 08/03/1996 | Quảng Ngãi        |         |
| 55  | 141A080055 | Lê Thị Anh        | Thư   | 26/08/1996 | TP. HCM           |         |
| 56  | 141A080056 | Triệu Lý          | Linh  | 08/10/1996 | Đồng Nai          |         |
| 57  | 141A080057 | Vũ Hoàng Nhật     | Linh  | 17/11/1996 | Đồng Nai          |         |
| 58  | 141A080058 | Nguyễn Thị Trúc   | Ly    | 26/09/1996 | Tiền Giang        |         |
| 59  | 141A080060 | Đặng Thành        | Lợi   | 22/09/1996 | Đắk Lắk           |         |
| 60  | 141A080061 | Thái Nguyễn Ngọc  | Trần  | 13/06/1996 | Cần Thơ           |         |
| 61  | 141A080062 | Phạm Ngọc         | Thạch | 10/06/1996 | Bến Tre           |         |
| 62  | 141A080065 | Nguyễn Tiến       | Hải   | 10/08/1996 | Kiên Giang        |         |
| 63  | 141A080066 | Trịnh Thị Ngọc    | Anh   | 24/11/1996 | Đồng Nai          |         |
| 64  | 141A080067 | Phạm Thị Quỳnh    | Như   | 22/04/1996 | Đắk Lắk           |         |
| 65  | 141A080068 | Nguyễn Xuân       | Thảo  | 11/03/1996 | Tiền Giang        |         |
| 66  | 141A080069 | Nguyễn Thị Trương | Trâm  | 05/12/1996 |                   |         |
| 67  | 141A080070 | Trần Thị Mỹ       | Duyên | 15/07/1996 | Bà Rịa - Vũng Tàu |         |
| 68  | 141A080071 | Nguyễn Hoàng      | Phúc  | 12/03/1995 | Trà Vinh          |         |
| 69  | 141A080072 | Nguyễn Ngọc Tuấn  | Anh   | 16/09/1995 | Kiên Giang        |         |
| 70  | 141A080073 | Phan Ngọc         | Thảo  | 17/10/1996 | Đồng Tháp         |         |



PGS.TS. TRẦN VĂN THIÊN

HIỆU TRƯỞNG



**DANH SÁCH SINH VIÊN BIÊN CHẾ LỚP 141A0802**

Ngành: Quản trị Khách sạn

Hệ : Đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 517 /QĐ-ĐHVH ngày 05 tháng 11 năm 2014)

| STT | MSSV       | HỌ & TÊN           |        | NGÀY SINH  | NƠI SINH          | GHI CHÚ |
|-----|------------|--------------------|--------|------------|-------------------|---------|
| 1   | 141A080074 | Hoàng Nhật         | Tân    | 24/09/1994 | Quảng Trị         |         |
| 2   | 141A080075 | Ngô Thụy Bích      | Trâm   | 17/11/1996 | TP. HCM           |         |
| 3   | 141A080076 | Trần Thanh         | Bình   | 21/08/1996 | TP. HCM           |         |
| 4   | 141A080077 | Trương Ngọc        | Phụng  | 12/04/1996 | TP. HCM           |         |
| 5   | 141A080078 | Huỳnh Bích         | Thùy   | 06/01/1996 | Cà Mau            |         |
| 6   | 141A080079 | Phan Lê Hoài       | Bảo    | 07/07/1996 | Bến Tre           |         |
| 7   | 141A080080 | Vũ Thị             | Huê    | 28/08/1995 | Lâm Đồng          |         |
| 8   | 141A080081 | Nguyễn Thị         | Ngân   | 14/06/1996 | Long An           |         |
| 9   | 141A080082 | Nguyễn Thanh       | Tuyền  | 22/02/1996 | Long An           |         |
| 10  | 141A080085 | Châu Cẩm           | Huyền  | 29/09/1995 | Long An           |         |
| 11  | 141A080086 | Nguyễn Nguyễn Kim  | Thoa   | 27/02/1996 | Quảng Ngãi        |         |
| 12  | 141A080087 | Trần Thị Thanh     | Thủy   | 31/10/1996 | Phú Yên           |         |
| 13  | 141A080088 | Nguyễn Thị Thùy    | Dương  | 20/08/1996 | Đồng Nai          |         |
| 14  | 141A080089 | Đinh Quang         | Sang   | 22/09/1995 | CHLB Đức          |         |
| 15  | 141A080090 | Lê Võ Cẩm          | Tú     | 10/05/1996 | Phú Yên           |         |
| 16  | 141A080091 | Trần Thủy          | Tiên   | 07/05/1996 | Tiền Giang        |         |
| 17  | 141A080092 | Hoàng Văn          | Quốc   | 11/12/1996 | Bà Rịa - Vũng Tàu |         |
| 18  | 141A080093 | Nguyễn Thanh       | Dương  | 07/12/1995 | Đắk Lắk           |         |
| 19  | 141A080094 | Nguyễn Chí         | Tân    | 14/02/1996 | Lâm Đồng          |         |
| 20  | 141A080095 | Phạm Quỳnh Phương  | Vy     | 06/10/1995 | TP. HCM           |         |
| 21  | 141A080096 | Trương Thiên       | Trang  | 07/07/1995 |                   |         |
| 22  | 141A080097 | Bùi Thị Thu        | Phương | 28/02/1996 | Kiên Giang        |         |
| 23  | 141A080098 | Võ Huỳnh Kim       | Ngân   | 10/03/1996 | TP. HCM           |         |
| 24  | 141A080099 | Nguyễn Dương       | Thái   | 07/11/1996 | TP. HCM           |         |
| 25  | 141A080100 | Nguyễn Trần Phương | Dung   | 23/08/1996 | Bình Phước        |         |
| 26  | 141A080102 | Đỗ Thị Phương      | Thảo   | 22/07/1996 | Đắk Lắk           |         |
| 27  | 141A080103 | Thái Quốc          | Đạt    | 04/02/1996 | Vĩnh Long         |         |
| 28  | 141A080104 | Nguyễn Văn         | Phi    | 08/07/1996 | TP. HCM           |         |
| 29  | 141A080105 | Danh Thị Thùy      | Trang  | 13/06/1996 | TP. HCM           |         |
| 30  | 141A080106 | Phạm Gia           | Hân    | 05/10/1996 | Khánh Hòa         |         |
| 31  | 141A080107 | Chu Đức            | Thịnh  | 05/02/1996 | TP. HCM           |         |
| 32  | 141A080108 | Nguyễn Huỳnh       | Duy    | 22/04/1996 | TP. HCM           |         |
| 33  | 141A080109 | Nguyễn Thái Văn    | Nghi   | 16/11/1996 | TP. HCM           |         |
| 34  | 141A080110 | Nguyễn Thùy        | Linh   | 26/04/1995 | Sông Bé           |         |
| 35  | 141A080111 | Tô Thị Ngọc        | Anh    | 07/01/1996 | TP. HCM           |         |
| 36  | 141A080112 | Trần Nhật          | Khoa   | 09/08/1996 | Quảng Ngãi        |         |
| 37  | 141A080113 | Nguyễn Phước       | Hoàng  | 29/01/1996 | TP. HCM           |         |
| 38  | 141A080114 | Ngô Nguyễn Thủy    | Vy     | 27/02/1996 | TP. HCM           |         |
| 39  | 141A080115 | Hồ Thị Thu         | Thảo   | 15/12/1996 | Bình Định         |         |
| 40  | 141A080116 | Lê Thị Thủy        | Hằng   | 15/09/1996 | Tiền Giang        |         |
| 41  | 141A080117 | Phùng Cẩm          | Yên    | 30/12/1996 | Sóc Trăng         |         |
| 42  | 141A080118 | Trần Thị Mỹ        | Tiên   | 01/01/1996 | Hậu Giang         |         |
| 43  | 141A080119 | Trần Thị Thủy      | Hường  | 03/01/1996 | Vĩnh Long         |         |
| 44  | 141A080120 | Võ Thị Hoàng       | Yên    | 14/02/1996 | Đồng Tháp         |         |
| 45  | 141A080121 | Phan Thị           | Thu    | 03/02/1996 | Nghệ An           |         |
| 46  | 141A080122 | Vũ Thị             | Hạnh   | 03/02/1997 | Hung Yên          |         |



| STT | MSSV       | HỌ & TÊN           |        | NGÀY SINH  | NƠI SINH          | GHI CHÚ |
|-----|------------|--------------------|--------|------------|-------------------|---------|
| 47  | 141A080123 | Nguyễn Lương Khánh | Linh   | 17/08/1996 | Tiền Giang        |         |
| 48  | 141A080124 | Võ Thanh           | Phương | 11/03/1996 | TP. HCM           |         |
| 49  | 141A080125 | Nguyễn Thị         | Phượng | 24/02/1996 | Khánh Hòa         |         |
| 50  | 141A080127 | Đỗ Văn             | Thiện  | 16/10/1996 | Đồng Nai          |         |
| 51  | 141A080128 | Nguyễn Tinh        | Thông  | 12/01/1995 | Đồng Tháp         |         |
| 52  | 141A080129 | Nguyễn Đăng        | Hoà    | 25/07/1996 | Đồng Nai          |         |
| 53  | 141A080130 | Trương Trúc        | Linh   | 15/07/1995 | Tây Ninh          |         |
| 54  | 141A080131 | Nguyễn Thị Minh    | Hoàng  | 26/03/1996 | Bình Định         |         |
| 55  | 141A080133 | Nguyễn Thị         | Oanh   | 12/04/1996 | Nghệ An           |         |
| 56  | 141A080134 | Võ Ngọc Trúc       | Tâm    | 01/12/1996 | Long An           |         |
| 57  | 141A080135 | Ngô Hoàng          | Nam    | 29/11/1996 | TP. HCM           |         |
| 58  | 141A080136 | Nguyễn Thị Kim     | Vân    | 25/01/1996 | Quảng Ngãi        |         |
| 59  | 141A080137 | Trương Thị Bích    | Vân    | 09/05/1996 | Bình Định         |         |
| 60  | 141A080138 | Lê Ngọc Mai        | Quỳnh  | 22/02/1995 | TP. HCM           |         |
| 61  | 141A080139 | Đinh Nữ Diệu       | My     | 11/04/1995 |                   |         |
| 62  | 141A080140 | Dương Ngọc         | Mai    | 1995       | Bạc Liêu          |         |
| 63  | 141A080142 | Vũ Phan Quang      | Đạo    | 29/08/1996 |                   |         |
| 64  | 141A080143 | Bùi Trúc           | Nhi    | 11/05/1996 | Long An           |         |
| 65  | 141A080144 | Trương Văn         | Phú    | 12/08/1994 | TP. HCM           |         |
| 66  | 141A080145 | Nguyễn Tân         | Huy    | 25/11/1996 | Tiền Giang        |         |
| 67  | 141A080146 | Nguyễn Văn         | Tây    | 1996       | Đồng Tháp         |         |
| 68  | 141A080147 | Đào Thị Yên        | Nhi    | 18/01/1996 | Bà Rịa - Vũng Tàu |         |
| 69  | 141A080148 | Đỗ Ngọc            | Huyền  | 08/01/1996 | Cà Mau            |         |
| 70  | 141A080149 | Đặng Văn           | Huy    | 30/08/1996 | Thái Bình         |         |



PGS.TS. TRẦN VĂN THIÊN

HIỆU TRƯỞNG

**DANH SÁCH SINH VIÊN BIÊN CHẾ LỚP 142A5601**

Ngành: Quản trị dịch vụ Du lịch & Lữ hành

Hệ : Cao đẳng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 517 /QĐ-DHVH ngày 05 tháng 11 năm 2014)

| STT | MSSV       | HỌ & TÊN               | NGÀY SINH  | NƠI SINH          | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|------------|-------------------|---------|
| 1   | 142A560001 | Huỳnh Nguyễn Nhung Gấm | 02/09/1996 | TP. HCM           |         |
| 2   | 142A560004 | Lê Huỳnh Thiên Nhi     | 05/12/1996 | An Giang          |         |
| 3   | 142A560005 | Trịnh Thị Ngân Hà      | 20/12/1994 | Tiền Giang        |         |
| 4   | 142A560006 | Nguyễn Thị Thanh Thảo  | 27/06/1996 | Bà Rịa - Vũng Tàu |         |
| 5   | 142A560007 | Đoàn Minh Trí          | 27/01/1996 | Tiền Giang        |         |
| 6   | 142A560008 | Lê Thị Tuyết Hoa       | 07/09/1996 | An Giang          |         |
| 7   | 142A560009 | Nguyễn Thị Mỹ Hương    | 28/12/1995 | Bà Rịa - Vũng Tàu |         |
| 8   | 142A560010 | Nguyễn Thị Thu Tuyết   | 03/02/1994 | TP. HCM           |         |
| 9   | 142A560012 | Trịnh Quốc Cường       | 1995       | Bạc Liêu          |         |
| 10  | 142A560013 | Phan Thị Kim Phương    | 18/11/1996 | Khánh Hòa         |         |
| 11  | 142A560014 | Võ Thị Mỹ Trinh        | 14/04/1996 | An Giang          |         |
| 12  | 142A560016 | Ngô Đình Khôi          | 02/06/1996 | Lâm Đồng          |         |
| 13  | 142A560017 | Ngô Hữu Minh Khoa      | 30/09/1996 | Khánh Hòa         |         |
| 14  | 142A560018 | Phan Thị Thủy Uyên     | 08/11/1996 | Tây Ninh          |         |
| 15  | 142A560019 | Lê Thụy Ngọc Phương    | 27/12/1996 | TP. HCM           |         |
| 16  | 142A560020 | Phạm Văn Thái          | 04/02/1996 | Bình Thuận        |         |
| 17  | 142A560021 | Phạm Ngọc Tuấn         | 07/03/1996 | TP. HCM           |         |
| 18  | 142A560022 | Lê Thành Tú            | 29/06/1996 | Đồng Nai          |         |
| 19  | 142A560023 | Hồ Quốc Huy            | 22/02/1996 | An Giang          |         |
| 20  | 142A560024 | Lâm Thị Kiều Uyên      | 15/07/1994 | Bạc Liêu          |         |
| 21  | 142A560025 | Phan Lê Ngọc Thảo      | 01/08/1995 | Đồng Tháp         |         |
| 22  | 142A560026 | Vì Đức Anh             | 23/05/1995 | Tây Ninh          |         |
| 23  | 142A560027 | Lương Chấn Khôn        | 02/07/1995 | TP. HCM           |         |
| 24  | 142A560028 | Lê Trần Bảo Ngọc       | 27/11/1996 | TP. HCM           |         |



PGS.TS. TRẦN VĂN THIÊN

**DANH SÁCH SINH VIÊN BIÊN CHẾ LỚP 142A5701**

Ngành: Quản trị Khách sạn

Hệ : Cao đẳng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 517 /QĐ-DHVH ngày 05 tháng 11 năm 2014)

| STT | MSSV       | HỌ & TÊN               | NGÀY SINH  | NƠI SINH         | GHI CHÚ |
|-----|------------|------------------------|------------|------------------|---------|
| 1   | 142A570001 | Phạm Nguyễn Hòa Mi     | 22/07/1993 | TP. HCM          |         |
| 2   | 142A570002 | Đỗ Tuyên Vy            | 16/08/1995 | Bình Phước       |         |
| 3   | 142A570003 | Hồ Võ Thanh Vinh       | 23/01/1996 | TP. HCM          |         |
| 4   | 142A570004 | Trần Thị Như Quỳnh     | 15/06/1996 | Khánh Hòa        |         |
| 5   | 142A570005 | Nguyễn Hoàng Xuân Đức  | 15/08/1996 | Khánh Hòa        |         |
| 6   | 142A570006 | Nguyễn Ngọc Thanh Tú   | 10/11/1996 | TP. HCM          |         |
| 7   | 142A570007 | Hoàng Mùi Lái          | 18/08/1994 | Tây Ninh         |         |
| 8   | 142A570008 | Nguyễn Đoàn Như Anh    | 05/03/1996 | TP. HCM          |         |
| 9   | 142A570009 | Nguyễn Diệp Trúc Ngân  | 28/11/1996 | Bình Thuận       |         |
| 10  | 142A570010 | Trần Ngọc Tú Uyên      | 02/03/1996 | TP. HCM          |         |
| 11  | 142A570011 | Phạm Hồng Phương       | 03/07/1996 | TP. HCM          |         |
| 12  | 142A570012 | Phạm Thị Ngọc Linh     | 02/02/1996 | Sóc Trăng        |         |
| 13  | 142A570013 | Phạm Hoàng Như Ý       | 25/12/1996 | TP. HCM          |         |
| 14  | 142A570014 | Thái Ngọc Gia Hân      | 27/10/1996 | TP. HCM          |         |
| 15  | 142A570015 | Hoàng Phước            | 26/01/1996 | TP. HCM          |         |
| 16  | 142A570016 | Nguyễn Hữu Lộc         | 22/08/1995 | Đắk Lắk          |         |
| 17  | 142A570017 | Nguyễn Ngọc Bảy        | 06/08/1996 | Quảng Trị        |         |
| 18  | 142A570018 | Bùi Thị Hồng Trúc      | 31/08/1995 | TP. HCM          |         |
| 19  | 142A570019 | Trần Công Hậu          | 13/10/1996 | An Giang         |         |
| 20  | 142A570020 | Ông Thụy Cẩm Tú        | 15/10/1995 | Long An          |         |
| 21  | 142A570021 | Phạm Thị Thúy Diễm     | 04/07/1996 | Gia Lai          |         |
| 22  | 142A570022 | Huỳnh Thị Thu Thảo     | 20/06/1996 | Phú Yên          |         |
| 23  | 142A570023 | Võ Huỳnh Trúc Anh      | 01/04/1996 | TP. HCM          |         |
| 24  | 142A570024 | Lê Thị Ngọc Ánh        | 21/05/1996 | TP. HCM          |         |
| 25  | 142A570025 | Nguyễn Thị Nhi         | 14/07/1996 | Bắc Ninh         |         |
| 26  | 142A570026 | Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh | 21/02/1996 | Đắk Lắk          |         |
| 27  | 142A570028 | Phạm Nguyễn Lê Giang   | 25/01/1996 | Tiền Giang       |         |
| 28  | 142A570029 | Hà Thanh Thanh Trúc    | 14/10/1995 | Tây Ninh         |         |
| 29  | 142A570030 | Trần Trọng Nhân        | 23/07/1991 |                  |         |
| 30  | 142A570031 | Trương Tấn Sang        | 14/06/1996 | Long An          |         |
| 31  | 142A570032 | Nguyễn Thị Minh Châu   | 29/10/1996 | Thừa Thiên - Huế |         |
| 32  | 142A570033 | Trần Ngọc Phương Quỳnh | 28/10/1995 | TP. HCM          |         |
| 33  | 142A570034 | Nguyễn Thị Kiều Khanh  | 23/02/1994 | Vũng Tàu         |         |
| 34  | 142A570035 | Văn Nguyễn Hoàng Sơn   | 12/06/1993 | TP. HCM          |         |
| 35  | 142A570036 | Dương Thị Minh Thảo    | 09/08/1995 | Bình Phước       |         |
| 36  | 142A570037 | Lê Thị Cẩm Ngọc        | 23/02/1996 | Tiền Giang       |         |
| 37  | 142A570038 | Lê Ngọc Dung Tú        | 08/07/1996 | TP. HCM          |         |
| 38  | 132A570031 | Phùng Quốc Thái        | 10/09/1995 |                  |         |

HIỆU TRƯỞNG   
PGS.TS. TRẦN VĂN THIỆN